

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày: 15 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bích Liên.
2. Ông Phan Văn Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Dàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Ngọc Minh S; sinh năm 1993 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú: Số nhà 05, đường N, Khu phố 1, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số nhà 08, đường H, Tổ dân phố 9, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: nhân viên điện lực; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc Th và bà Bùi Thị Xuân N; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/12/2021, chuyển tạm giam từ ngày 01/01/2022 đến nay. Có mặt.

2. Lê Cao Thượng H (tên gọi khác: Tí); sinh năm 1992 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con Lê Cao H1 và bà Nguyễn Thị Hồng H2; tiền án:

Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/12/2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 01/01/2022 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 00 ngày 23/12/2021, tổ tuần tra Công an huyện Di Linh phát hiện có 02 thanh niên có biểu hiện nghi vấn tại phòng trọ số 02, nhà số 08, đường N, Tổ dân phố 09, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Kiểm tra trong phòng trọ có 02 người là Huỳnh Ngọc Minh S và Lê Cao Thượng H, đồng thời phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác Huỳnh Ngọc Minh S đang mặc trên người có 01 gói nylon trong suốt bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp. Quá trình làm việc S và H khai đều là người nghiện ma túy. Vào khoảng 17 giờ ngày 23/12/2021 S đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max có sim số 0352595833 liên lạc đến điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE có sim số 0987923131 của H để nhờ H mua giúp 300.000 đồng ma túy đá. Khi đó H đang ở thành phố L, tỉnh Lâm Đồng nên H đến khu vực đường N, thành phố L gặp bạn nghiện tên H3 (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua của H3 300.000 đồng ma túy đá giúp S. Sau đó H mang gói ma túy về nơi ở của S tại phòng trọ số 02, nhà số 08, đường N, Tổ dân phố 09, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng đưa ma túy cho S. Sau khi nhận được ma túy, S cất giấu trong túi áo khoác đang mặc trên người để sử dụng dần. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Di Linh kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong vật chứng là 01 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng gửi giám định; đồng thời lập biên bản tạm giữ 02 điện thoại di động của S và H để phục vụ điều tra. Tại Kết luận giám định số: 1616/GĐ-PC09 ngày 30/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3915g (không thấy ba chín một năm gam), loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 36/CTr-VKS ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Huỳnh Ngọc Minh S và Lê Cao Thượng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình thẩm vấn tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Ngọc Minh S và Lê Cao Thượng H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa

khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Huỳnh Ngọc Minh S, Lê Cao Thượng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt mỗi bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu của Huỳnh Ngọc Minh S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max có sim số 0352595833, của Lê Cao Thượng H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE có sim số 0987923131 để sung công quỹ Nhà nước; buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Ngọc Minh S, Lê Cao Thượng H thừa nhận hành vi phạm tội như truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ ngày 23 tháng 12 năm 2021; biên bản kiểm tra điện thoại ngày 24/12/2021; biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 24/12/2021; Kết luận giám định số: 1616/GĐ-PC09 ngày 30/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 23/12/2021 tại phòng trọ số 02, nhà số 08, đường N, Tổ dân phố 09, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Huỳnh Ngọc Minh S đã thực hiện hành vi cất giấu trong túi áo của mình 0,3915 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân, nguồn gốc số ma túy bị cáo Huỳnh Ngọc Minh S cất giấu là do bị cáo Lê Cao Thượng H mua từ thành phố L mang về huyện D giúp cho bị cáo S. Do đó, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi của các bị cáo đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý

chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương. Xét bị cáo Huỳnh Ngọc Minh S có vai trò chính trong vụ án. Do đó, cần buộc bị cáo Huỳnh Ngọc Minh S phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Lê Cao Thượng H. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Đối với người bán ma túy cho bị cáo Lê Cao Thượng H chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh xử lý là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định và bao gói vật chứng cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max có sim số 0352595833 của bị cáo Huỳnh Ngọc Minh S, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE có sim số 0987923131 của Lê Cao Thượng H là phương tiện các bị cáo liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Cần buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc Minh S và bị cáo Lê Cao Thượng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Minh S 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Lê Cao Thượng H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2021.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử lý các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/4/2022 giữa Công an huyện Di Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh như sau:

- Tịch thu, tiêu huỷ 02 phong bì được niêm phong có ghi: Vụ Huỳnh Ngọc Minh S – 1993. HKTT: 05 U, Tổ 8, Khu phố 1, L, Đ, Lâm Đồng. QĐTC: 03a; 25/12/2021 + Bao gói vật chứng; + Hoàn mẫu vật: 0,2254g (g) có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị Dung”, “Nguyễn Quang Hưng”, “Lê Công Thuận” và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- Tịch thu để sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Huỳnh Ngọc Minh S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max có sim số 0352595833, của bị cáo Lê Cao Thương H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE có sim số 0987923131. Các tài sản này được để trong 02 phong bì được niêm phong, có chữ ký của “Huỳnh Ngọc Minh S”, “Lê Công Ánh” và “Lê Cao Thương H”.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Huỳnh Ngọc Minh S, Lê Cao Thương H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- CQ Điều tra CA huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Các bị cáo;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Bùi Văn Sỹ